TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2025/HNGĐ-ST.
Ngày 11 - 12 - 2025.
V/v: "ly hôn, nuôi con chung".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Huê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 75/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025, về tranh chấp kiện xin ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Chị Đinh Thị Thu H, sinh ngày 15/05/1997; Số căn cước công dân: 001197019658; nơi ĐKHKTT: tổ dân phố T, phường LT, tỉnh Ninh Bình; địa chỉ: thôn BLH, xã HX, thành phố Hà Nội.

**** Bị đơn:*** Anh Ngô Thế T, sinh ngày 06/02/1992; Số căn cước công dân: 035092013262; địa chỉ: tổ dân phố T, phường LT, tỉnh Ninh Bình.

(Phiên toà vắng mặt chị H, anh T và đều có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai, các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, các đương sự trình bày như sau:

- Về hôn nhân:

Chị Đinh Thị Thu H trình bày: Chị và anh Ngô Thế T có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện của hai bên vào ngày 02/06/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Trịnh Xá, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (nay là phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình) vì trước đó vợ chồng chị có thời gian tìm hiểu nhau được hơn 01 tháng và việc kết hôn cũng có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tại địa phương. Sau ngày cưới, vợ chồng chị chung sống cùng gia đình anh T. Quá trình chung sống đến năm 2019 thì vợ chồng chị đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên không còn hợp nhau về cách sống, quan điểm sống nên cuộc sống chung không có hạnh phúc nữa và vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Trong thời gian ly thân, chị đã về nhà bố mẹ đẻ chị ở thôn BLH, xã HX, thành phố Hà Nội sống cho đến nay và vợ chồng chị không quan tâm đến cuộc sống của nhau và chấm dứt quan hệ tình cảm từ đó. Nay chị xác định tình cảm dành cho anh T không còn,

mâu thuẫn không thể khắc phục được và mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh Ngô Thế T.

Anh Ngô Thế T trình bày: Anh xác định thời gian, địa điểm, trình tự, thủ tục kết hôn, thời gian chung sống và sống ly thân đúng như chị H đã trình bày ở trên, nhưng anh cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H tự ý bỏ nhà đi và không quan tâm đến chồng con và gia đình. Anh cũng xác định tình cảm vợ chồng anh không còn nữa. Chị H yêu cầu xin ly hôn anh thì anh đề nghị giải quyết theo pháp luật.

- Về con chung: Chị H và anh T đều thống nhất có 02 con chung là cháu Ngô Quỳnh C, sinh ngày 07/4/2016 (con gái) và cháu Ngô Thế H, sinh ngày 14/8/2018 (con trai) đều do anh T và ông bà nội (bố mẹ anh T) đang nuôi dưỡng.

Quan điểm của chị H: Khi vợ chồng chị ly hôn nếu anh T có nguyện vọng nuôi hai con chung thì chị cũng hoàn toàn nhất trí. Còn về cấp dưỡng nuôi con nếu anh T có nguyện vọng như thế nào chị cũng nhất trí.

Quan điểm của anh T: Nếu vợ chồng anh phải ly hôn thì anh xin nuôi cả hai con chung và anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Con riêng, con nuôi: Vợ chồng không có nên anh chị không đề nghị giải quyết. Hiện nay chị H không có thai nghén gì.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng không có nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Nguyện vọng của cháu Ngô Quỳnh C: Cháu đang ở với bố cháu và ông bà nội nếu bố mẹ cháu ly hôn cháu xin ở với bố cháu.

* Nguyện vọng của cháu Ngô Thế H: Cháu đang ở với bố cháu và ông bà nội nếu bố mẹ cháu ly hôn cháu xin ở với bố cháu.

* Quan điểm của đại diện Ủy ban nhân dân phường Liêm Tuyền: Đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của vợ chồng chị H, anh T theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng; ý kiến về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như: thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc chấp Hnh pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

Áp dụng các Điều 28; 35; 39; 68; 147; 228; 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Thu H.

- Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Đinh Thị Thu H và anh Ngô Thế T.

- Về con chung: Giao 02 cháu Ngô Quỳnh C, Ngô Thế H cho anh T chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T.

- Về án phí ly hôn: Chị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Ngô Thế T có nơi cư trú tại địa chỉ: tổ dân phố T, phường LT, tỉnh Ninh Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án "kiện xin ly hôn, nuôi con chung" giữa chị Đinh Thị Thu H và anh Ngô Thế T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Đinh Thị Thu H và bị đơn anh Ngô Thế T đều vắng mặt tại phiên tòa và đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc xét xử vắng mặt chị H, anh T tại phiên tòa được thực hiện theo quy định tại các Điều 228; 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị Thu H và anh Ngô Thế T lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 02/06/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Trịnh Xá, tHnh phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (nay là phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình) là hoàn toàn tự nguyện nên đã thỏa mãn với điều kiện, trình tự, thủ tục kết hôn được Luật hôn nhân và gia đình bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị Thu H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị cũng có thời gian chung sống hòa thuận nhưng sau đó đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn hai bên đưa ra là khác nhau để bảo vệ quan điểm của mình. Đến nay hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa. Chị H vẫn kiên quyết xin ly hôn, anh T đề nghị giải quyết theo pháp luật. Điều đó, chứng tỏ vợ chồng anh chị không còn đồng cảm về cách nghĩ để duy trì mối quan hệ hôn nhân với nhau nữa. Xét thấy, hôn nhân của vợ chồng anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc giải quyết ly hôn là cần T phù hợp với thực tế và pháp luật theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[4] Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 02 con chung là cháu Ngô Quỳnh C, sinh ngày 07/4/2016 (con gái) và cháu Ngô Thế H, sinh ngày 14/8/2018 (con trai) đều do anh T và bố mẹ anh T đang nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy: Xét điều kiện thực tế nuôi dưỡng và nguyện vọng của chị H, anh T, cháu C, cháu H nên để

tránh sự xáo trộn cuộc sống của các cháu cần giao cho anh Ngô Thế T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung Ngô Quỳnh C, Ngô Thế H.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Do anh T không yêu cầu cấp dưỡng và chị H cũng nhất trí nên chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T là phù hợp với thực tế và pháp luật được quy định tại các Điều 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị H, anh T đều thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí ly hôn: Chị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị H, anh T thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 144; Điều 147; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Xử ly hôn giữa: Chị Đinh Thị Thu H và anh Ngô Thế T.

[2] Về con chung: Giao anh Ngô Thế T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung là cháu Ngô Quỳnh C, sinh ngày 07/4/2016 (con gái) và cháu Ngô Thế H, sinh ngày 14/8/2018 (con trai), cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Đinh Thị Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ngô Thế T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đinh Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng, được đối trừ với 300.000 đồng mà chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001166 ngày 02/10/2025 tại Thi Hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Chị H đã nộp đủ án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị H, anh T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền

yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Liêm Tuyền, tỉnh Ninh Bình (ĐKKH ngày 02/6/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuyên